TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/QĐ-TA	*Xuyên Mộc, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Hoàng Thị T

2. Thư ký phiên họp: Huỳnh Thị Kim Thuỳ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 94/QĐ-TA ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Trần Văn T1, sinh năm 1996; Giới tính: nam; CCCD: 036096004197; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Nguyên quán: Nam Định; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Trần Văn T2, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn Q - Chức vụ: Chuyên viên phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Văn bản ủy quyền số 755/PLĐTBVXH, ngày 29 tháng 12 năm 2023).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc: Bà Phạm Thị Lệ Thuỷ – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 17/4/2024 Công an xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp cùng cơ quan y tế xã H, huyện X tiến hành kiểm tra và xét nghiệm xác định Trần Văn T1 là người nghiện ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành

chính về hành vi sử dụng ma túy, đồng thời lập hồ sơ đề nghị đưa Trần Văn T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị trình bày: Sau khi có Thông báo của Công an xã H và Đề nghị của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã H, huyện X. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X nhận thấy, anh Trần Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo kết quả xác minh tình trạng nghiện ma tuý thì anh T1 nghiện ma tuý, loại ma tuý M1 và đã bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm. Anh T1 được xác định là người có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, đề nghị Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 một thời gian, giúp anh T1 trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 14 tháng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh Trần Văn T1 là đầy đủ, đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 là cần thiết, đề nghị Toà án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X.

Người bị đề nghị trình bày ý kiến: Anh Trần Văn T1 thừa nhận sử dụng ma tuý nhiều lần, thời gian bắt đầu sử dụng ma tuý từ đầu năm 2021, lần gần đây nhất là ngày 16/4/2024 có sử dụng ma tuý dạng đá (Methamphetamine) và đề nghị Toà án xem xét giảm thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của Cơ quan đề nghị; Người bị đề nghị tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Thời hiệu giải quyết: Ngày 16/4/2024 anh Trần Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 17/4/2024, anh Trần Văn T1 bị Công an xã H, huyện X lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma tuý tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma tuý và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 04/7/2024, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa, đổi bổ sung năm 2020).

Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại Điều 3 của Pháp Lệnh về trình tự, thủ tục xem xét,

quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa, đổi bổ sung năm 2020).

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Sau khi xác định anh Trần Văn T1 là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định, anh T1 không đăng ký cai nghiện tự nguyện, cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị và thực hiện theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Theo lời khai có trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Trần Văn T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của anh T1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên có cơ sở xác định anh T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17/4/2024 của trạm y tế xã H, huyện X kết luận anh T1 là người nghiện ma túy loại Methamphetamine, anh T1 từ chối cai nghiện tự nguyện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Trần Văn T1 đã vi phạm quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Anh T1 đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Trần Văn T1 biết rõ ma túy là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời, anh T1 cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, cần thiết phải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T1 một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để cai nghiện, học tập và lao động.

5. Lý do, căn cứ áp dụng:

Lý do áp dụng: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn T1 là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 3, 6, 7, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 110 và Điều 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 2, 3, 8, 9, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 và 34 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 17/4/2024).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định;

Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Xuyên Mộc;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- UBND và Công an xã Hoà Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cơ sở cai trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thành